

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Đoàn Thị T và ông Nguyễn Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 23/3/2022 của bà Đoàn Thị T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp Phước L, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp Phước L, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội và có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị T và ông Nguyễn Văn H thống

nhất ly hôn.

- Về con chung: Đã trưởng thành.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu; nên không đặt ra xem xét.
- Về nợ chung: Không có; nên không xem xét.
- Về các vấn đề khác: Không có

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND H. Châu Thành;
- THADS H. Châu Thành;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Hoài Ân